ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN NAM BỘ
Số 08 Mạc Đĩnh Chi - Phường Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: 38 297 853 - Fax: 38 296 091 Email: dbthuyvan@kttvnb.vn - dbthuyvan@gmail.com

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HÀNG NGÀY TRÊN LƯU VỰC SÔNG ĐỒNG NAI

Bản tin số: 115/2026 *Thứ Ba ngày 20 tháng 10 năm 2026*

SỐ LIỆU THỰC ĐO

Thông tin các hồ chứa ngày 19/10

STT	Hồ chứa	Tỉnh	Mực nước DBT (m)	Mực nước thượng lưu hồ (m)	Lưu lượng về hồ (m^3/s)	Lưu lượng chạy máy (m^3/s)	Lưu lượng xả (m^3/s)
1	Đơn Dương	Lâm Đồng	**1042.0**	1036.13	34.62	32.63	0.0
2	Đại Ninh	Lâm Đồng	**880.0**	875.58	31.90	18.41	0.7
3	Đồng Nai 2	Lâm Đồng	**680.0**	679.42	111.48	109.24	10.0
4	Đồng Nai 3	Lâm Đồng	**590.0**	585.75	175.95	94.07	0.0
5	Đồng Nai 4	Lâm Đồng	**476.0**	475.54	107.63	102.44	2.5
6	Đăk R'Tih	Lâm Đồng	**618.0**	616.88	69.44	52.78	37.2
7	Đồng Nai 5	Lâm Đồng	**288.0**	286.76	272.94	246.64	1.7
8	Trị An	Đồng Nai	**62.0**	61.43	1201.00	770.00	636.0
9	Thác Mơ	Đồng Nai	**218.0**	217.97	371.00	246.00	26.0
10	Cần Đơn	Đồng Nai	**110.0**	109.99	432.56	261.73	170.8
11	Srok Phu Mieng	Đồng Nai	**72.0**	71.96	368.05	284.76	75.0
12	Dầu Tiếng	TP.HCM	**24.4**	23.17	82.09	-	58.2

STT	Trạm	Sông	Yếu tố	*Mực nước ngày 19/10*		Mực nước 07h ngày 20/10	Ghi chú
				Mực nước	Giờ Xh		
1	Biên Hòa	Đồng Nai	Hmax	1.17	*7.30*	0.74	
			Hmin	-0.38	*17.00*		
2	Phú An	Sài Gòn	Hmax	0.92	*7.00*	0.52	
			Hmin	-0.82	*16.00*		
3	Phước Hòa	Bé	H 7h	23.58		23.94	
4	Tà Lài	Đồng Nai	H 7h	112.05		112.00	
5	Tà Pao	La Ngà	H 7h	118.94		118.50	
6	Đức Xuyên	Krông Nô	H 7h				

MỰC NƯỚC DỰ BÁO (m)

STT	Trạm	Các cấp Báo động			Yếu tố dự báo	Ngày 21/10		Ngày 22/10	
		BĐ I	BĐ II	BĐ III		Mực nước	Giờ Xh	Mực nước	Giờ Xh
1	Biên Hòa	1.80	2.00	2.20	Hmax	1.61	*1.00*	1.74	*2.00*
					Hmin	-0.58	*18.30*	-0.65	*19.30*
2	Phú An	1.40	1.50	1.60	Hmax	1.28	*1.00*	1.40	*1.30*
					Hmin	-0.81	*17.30*	-0.87	*18.30*

MỰC NƯỚC DỰ BÁO (m)									
STT	Trạm	Các cấp Báo động			Yếu tố dự báo	Ngày 21/10		Ngày 22/10	
		BĐ I	BĐ II	BĐ III		Mực nước	Giờ Xh	Mực nước	Giờ Xh
3	Phước Hòa	28.0	29.0	30.0	H 7h	23.85		23.71	
4	Tà Lài	112.0	112.5	113.0	H 7h	111.95		111.87	
5	Tà Pao	119.0	120.0	121.0	H 7h	117.90		117.93	

Cảnh báo:

Ghi chú **:**
"ct" : Chuyên triều
"*": Không có số liệu

Tin phát lúc: 09:38 giờ ngày 20 tháng 10 năm 2026

Người chịu trách nhiện ban hành bản tin
Trịnh Thị My